

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TRONG CÁC TRƯỜNG TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP, CAO ĐẲNG VÀ ĐẠI HỌC

• TS. PHAN THỊ HỒNG VINH - ThS. NGÔ THỊ SAN
 Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Chất lượng đào tạo luôn là vấn đề quan trọng nhất của tất cả các trường, các cơ sở đào tạo. Việc phấn đấu nâng cao chất lượng đào tạo bao giờ cũng được xem là nhiệm vụ quan trọng nhất của các cơ sở đào tạo. Mặc dù có tầm quan trọng như vậy nhưng chất lượng vẫn là khái niệm khó định nghĩa, khó xác định, khó đo lường. Nếu đánh giá được chất lượng đào tạo một cách khách quan, chính xác sẽ giúp nhà quản lý kiểm soát được và có những quyết định thích hợp để điều chỉnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc nhà trường.

* Có nhiều quan điểm khác nhau về chất lượng đào tạo. Tổ chức đảm bảo chất lượng giáo dục Đại học quốc tế (INQAAHE - International Network of Quality Assurance Agencies in Higher Education) đã đưa ra định nghĩa về chất lượng giáo dục đại học như sau:

- Tuân theo các chuẩn quy định.
- Đạt được các mục tiêu đề ra.

Như vậy, để đánh giá chất lượng đào tạo của một trường cần dùng bộ tiêu chí có sẵn, hoặc đánh giá mức độ thực hiện mục tiêu của trường.

Theo chúng tôi, từ "chất lượng" được dùng để chỉ những thuộc tính cơ bản của sản phẩm, đồ vật. Một vật, một sản phẩm hoặc một dịch vụ được xem là có chất lượng khi nó đáp ứng được những mong muốn của nhà sản xuất và các yêu cầu mà người tiêu dùng đòi hỏi. Chất lượng đào tạo được đánh giá dưới hai góc độ:

Thứ nhất, góc độ người sản xuất: Đạt được tiêu chuẩn (mục tiêu) nhà sản xuất đề ra. Ở khía cạnh này, chất lượng được xem là chất lượng bên trong.

Thứ hai, chất lượng được xem là sự thoả mãn tốt nhất những đòi hỏi của người tiêu dùng. Ở khía cạnh này, chất lượng được xem là "chất lượng bên ngoài".

Hàng năm, mỗi trường học đều thực hiện nhiệm vụ do các cơ quan chủ quản quy định, điều này chi phối mọi hoạt động của nhà trường. Từ nhiệm vụ này, nhà trường xác định các mục tiêu và chiến lược đào tạo của mình sao cho phù

hợp với nhu cầu sử dụng của xã hội để đạt được "chất lượng bên ngoài", đồng thời các hoạt động của nhà trường sẽ được hướng vào mục tiêu của nhà trường, đạt "chất lượng bên trong".

Trong lĩnh vực đào tạo, chất lượng đào tạo với đặc trưng sản phẩm là "con người lao động" có thể hiểu là kết quả (đầu ra) của quá trình đào tạo, được thể hiện ở giá trị nhân cách, giá trị sức lao động hay năng lực hành nghề của người tốt nghiệp tương ứng với mục tiêu đào tạo của từng ngành trong hệ thống đào tạo.

* Đánh giá, đo lường chất lượng đào tạo:

Ngày nay, chất lượng đào tạo không chỉ bó hẹp trong phạm vi quốc gia mà là chất lượng theo chuẩn mực quốc tế. Nguồn nhân lực được đào tạo phải đáp ứng thị trường lao động quốc tế.

Chất lượng đào tạo là khái niệm động đa chiều, do đó việc đánh giá và đo lường chất lượng bằng đào tạo cũng được tiến hành bằng nhiều cách khác nhau. Có thể đánh giá đo lường các điều kiện đảm bảo chất lượng, cũng có thể đánh giá đo lường bản thân chất lượng của một trường. Có thể đánh giá và đo lường bằng điểm số, cũng có thể đánh giá, đo lường bằng nhận xét chủ quan của người đánh giá (định tính). Việc đánh giá, đo lường chất lượng bên trong được tiến hành bằng chính cán bộ quản lý, cán bộ giảng dạy, sinh viên của trường nhằm mục đích tự đánh giá chất lượng đào tạo của trường mình.

Việc đánh giá, đo lường chất lượng cũng có thể được tiến hành từ bên ngoài do các cơ quan quản lý và cộng đồng thực hiện.

Trong quản lý chất lượng đào tạo thường tiến hành 6 loại đánh giá:

- 1) Đánh giá mục tiêu đào tạo trong sự đáp ứng với yêu cầu kinh tế - xã hội.
- 2) Đánh giá chương trình, nội dung đào tạo.
- 3) Đánh giá sản phẩm đào tạo có đáp ứng với mục tiêu đào tạo không?
- 4) Đánh giá quá trình đào tạo.
- 5) Đánh giá việc tuyển dụng.
- 6) Đánh giá, kiểm định công nhận cơ sở đào tạo.

1. Quy trình đánh giá chất lượng đào tạo



Bao gồm các bước cơ bản:

1. Đăng kí kiểm định.
2. Tự đánh giá.
3. Đánh giá của nhóm chuyên gia kiểm định.
4. Công nhận.

2. Các phương pháp kĩ thuật đánh giá chất lượng đào tạo được sử dụng thường là:

2.1. Các hình thức đánh giá:

- Thành lập Hội đồng chuyên gia.
- Tham khảo ý kiến các nhà quản lí giáo dục, giáo viên, sinh viên, các cơ sở sử dụng sản phẩm đào tạo của nhà trường.
- Tổ chức hội nghị, thảo luận, phỏng vấn sinh viên, giáo viên, cán bộ quản lí, các doanh nghiệp.

2.2. Các phương pháp đánh giá:

- Các khảo sát trước và sau đào tạo.
- Phản hồi từ sinh viên, cựu sinh viên được tham gia chương trình đào tạo.
- Phản hồi từ các đồng nghiệp, cán bộ quản lí.

2.3. Kĩ thuật đánh giá chất lượng đào tạo:

- Phỏng vấn
- Quan sát
- Bảng câu hỏi
- Thảo luận
- Chuyên gia

2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo:

Nhóm các yếu tố bên ngoài ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo, bao gồm:

Các yếu tố về cơ chế, chính sách của Nhà nước:

Cơ chế chính sách của Nhà nước ảnh hưởng rất lớn tới sự phát triển đào tạo cả về quy mô, cơ cấu và chất lượng đào tạo.

Cơ chế, chính sách của Nhà nước tác động tới chất lượng đào tạo thể hiện ở các khía cạnh sau:

+ Khuyến khích hay kìm hãm cạnh tranh nâng cao chất lượng. Có tạo ra môi trường bình đẳng cho các cơ sở đào tạo cùng phát triển nâng cao chất lượng hay không?

+ Khuyến khích hoặc kìm hãm huy động các nguồn lực để cải tiến nâng cao chất lượng.

+ Khuyến khích hoặc hạn chế các cơ sở đào tạo mở rộng liên kết hợp tác quốc tế.

+ Các chính sách về đầu tư, về tài chính đối với các cơ sở có đào tạo.

+ Có hay không các chuẩn về chất lượng đào tạo. Có hay không hệ thống đánh giá, kiểm định chất lượng đào tạo, quy định về quản lí chất lượng đào tạo và cơ quan chịu trách nhiệm giám sát việc kiểm định chất lượng đào tạo.

+ Các chính sách về lao động, việc làm và tiền lương của lao động sau đào tạo. Chính sách đối với giáo viên và học sinh ở bậc giáo dục.

+ Các quy định trách nhiệm, mối quan hệ giữa cơ sở đào tạo và người sử dụng lao động, quan hệ giữa nhà trường và các cơ sở sản xuất.

Tóm lại, cơ chế chính sách tác động đến tất cả các khâu từ đầu vào, đến quá trình đào tạo và đầu ra của các trường.

Các yếu tố về môi trường, bao gồm:

Xu thế toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế tác động đến tất cả các mặt đời sống xã hội của đất nước, trong đó có các hoạt động đào tạo. Toàn cầu hoá và hội nhập đòi hỏi chất lượng đào tạo nghề nghiệp của Việt Nam phải được nâng lên để sản phẩm tạo ra đáp ứng yêu cầu của thị trường, của khu vực và trên thế giới. Đồng thời cũng tạo cơ hội cho giáo dục nghề nghiệp Việt Nam nhanh chóng tiếp cận trình độ tiên tiến.

Bảng 1: Các tiêu chí đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo của trường Quản lí kinh tế công nghiệp - Bộ Công nghiệp (theo ILO và ADB)

TT	Các tiêu chí	Điểm tối đa theo (ILO và ADB)	Tự đánh giá
1	Triết lí và mục tiêu	25	20
2	Tổ chức và quản lí	45	40
3	Chương trình giáo dục - đào tạo	135	100
4	Đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên	85	70
5	Thư viện và các nguồn lực cho dạy học	25	10
6	Tài chính	50	20
7	Khuôn viên và cơ sở vật chất	40	30
8	Xưởng thực hành - thiết bị và vật liệu	60	45
9	Dịch vụ người học	35	25
	Tổng	500	360



Bảng 2: Hệ thống các lĩnh vực, các tiêu chí đánh giá chất lượng đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục đại học của trường Quản lí Kinh tế công nghiệp - Bộ Công nghiệp

TT	Lĩnh vực	Các tiêu chí	Điểm	Tự đánh giá
	Thông tin chung	- Tên trường		
		- Ngày thành lập, địa chỉ.		
		- Chức năng và nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, sản xuất - dịch vụ.		
		- Quy mô đào tạo của trường theo các ngành nghề, hệ đào tạo.		
		- Quan hệ quốc tế		
1	Quản lí nhà trường	- Cơ cấu và cơ chế hệ thống quản lí	10	9
		- Tổ chức		
		- Lập kế hoạch thực hiện		
		- Đánh giá		
2	Chương trình đào tạo và giảng dạy	- Tỷ lệ các chương trình đào tạo đạt chuẩn	20	16
		- Định hướng mục tiêu đào tạo của các chương trình.		
		- Cấu trúc và nội dung các chương trình đào tạo		
		- Khung thời gian chương trình, tỉ lệ các học phần.		
		- Cập nhật kiến thức và kĩ năng khoa học - công nghệ hiện đại.		
		- Phát triển chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy.		
3	Nghiên cứu và dịch vụ	- Số lượng và kết quả các dự án, đề tài nghiên cứu các cấp của giáo viên và học sinh.	10	5
		- Kinh phí cho nghiên cứu		
		- Số lượng các báo cáo khoa học cấp Bộ, Ngành, Quốc gia, Quốc tế.		
		- Các sản phẩm và thu nhập từ nghiên cứu và dịch vụ		
		- Các giải thưởng quốc gia và Quốc tế về khoa học - công nghệ, về sản xuất và dịch vụ của giáo viên và học sinh.		
4	Giáo viên và sinh viên	- Chất lượng tuyển sinh, quy mô đào tạo	20	15
		- Số lượng sinh viên, giáo viên.		
		- Tỷ lệ % về thạc sĩ, tiến sĩ, phó giáo sư và giáo sư.		
		- Kết quả học tập, tốt nghiệp của học sinh.		
		- Tỷ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp.		
5	Trang thiết bị, cơ sở vật chất	- Số m ² /học sinh (phòng học, diện tích đất, phòng thí nghiệm, thư viện,...)	20	14
		- Thư viện, SGK, tài liệu.		
		- Trang thiết bị giảng dạy đa phương tiện, phòng chuyên môn hoá, phòng thí nghiệm...		
		- Khu văn hoá, thể thao, giải trí, dịch vụ.		
		- Kết nối Internet.		
6	Các nguồn tài chính	- Đa dạng các nguồn tài chính (Chính phủ, học phí của học sinh, thu nhập từ dịch vụ, hỗ trợ quốc tế,...)	20	13
		- Chi phí đào tạo học sinh/năm		
		- Các nguồn thu nhập tài chính, chi tiêu và quản lí tài chính.		
Tổng số điểm			100	72

Nhóm các yếu tố bên trong:

Đây là nhóm các yếu tố bên trong các cơ sở đào tạo có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đào tạo. Các yếu tố này do hệ thống quản lý chất lượng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp quyết định. Bao gồm các nhóm yếu tố sau:

** Nhóm các yếu tố về điều kiện đảm bảo:*

Trong môi trường đào tạo các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo bao gồm:

+ Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý (Manpower - m1)

+ Đầu vào, học sinh, sinh viên tham gia các chương trình đào tạo nghề nghiệp (Material - m2).

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị (Machino - equipment-m3).

+ Nguồn tài chính (Money - m4).

+ Gắn đào tạo với sử dụng và khuyến khích học sinh theo học giáo dục nghề nghiệp (Marketing - m5).

+ Các nhân tố trên được gắn kết bởi nhân tố quản lý (Management-M).

** Nhóm các yếu tố về quá trình đào tạo:*

Các nhân tố thuộc nhóm này bao gồm:

+ Nội dung chương trình đào tạo có phù hợp với mục tiêu đào tạo đã được thiết kế; có phù hợp với nhu cầu thị trường, yêu cầu của người học?

+ Phương pháp đào tạo có được đổi mới, có phát huy được tính tích cực, chủ động của người học, có phát huy được cao nhất khả năng học tập của từng học sinh hay không?

+ Hình thức tổ chức đào tạo có linh hoạt, thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho người học không? có đáp ứng nhu cầu đa dạng của người học hay không?

+ Môi trường học tập trong nhà trường có an toàn, có bị các tệ nạn xã hội xâm nhập không? Các dịch vụ phục vụ học tập, sinh hoạt có thuận lợi và đáp ứng đủ cho học sinh hay không?

+ Môi trường văn hoá trong nhà trường có tốt không? Người học có dễ dàng có được các thông tin về kết quả học tập, lịch học, kế hoạch học và các hoạt động của nhà trường không?

3. Các tiêu chí đánh giá chất lượng đào tạo:

Để có một cơ sở thống nhất cho quá trình đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng các trường và dạy nghề ở các nước tiểu vùng sông Mêkông, Tổ chức lao động thế giới ILO và Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) đã đưa ra một bộ tiêu chí đánh giá các trường kĩ thuật và dạy nghề cho các nước trong khu vực bao gồm 9 điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo như cơ sở vật chất công trình, xưởng thực hành, tài liệu chương trình

đào tạo, đội ngũ giáo viên... [4, 2002]:

Để đánh giá chất lượng và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo ở nước ta, các chuyên gia có thể sử dụng hệ thống các tiêu chí của Bộ Giáo dục - Đào tạo [1, 2004]:

Năm học 2005-2006, chúng tôi đã áp dụng các tiêu chí đánh giá này để khảo sát, đánh giá chất lượng đào tạo tại trường Quản lý kinh tế công nghiệp - Bộ công nghiệp. Kết quả thu được: Xem bảng 1 và bảng 2.

Trên cơ sở đánh giá đó, chúng tôi đã xây dựng hệ biện pháp sau nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường:

- Đổi mới phương pháp xây dựng kế hoạch đào tạo.

- Chỉ đạo đổi mới nội dung, chương trình đào tạo.

- Chỉ đạo đổi mới phương pháp đào tạo.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng giáo viên.

- Tăng cường và hiện đại hoá cơ sở vật chất cho đào tạo.

Tóm lại, đánh giá chất lượng đào tạo là chức năng của quản lý giáo dục. Đánh giá chất lượng đào tạo một cách khoa học, khách quan giúp nhà quản lý kiểm soát và có biện pháp điều chỉnh, hoàn thiện quá trình đào tạo; phòng ngừa những nguyên nhân dẫn đến kém chất lượng trong đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD-ĐT, Quy định tạm thời về kiểm định chất lượng trường đại học kèm theo Quyết định số 38/2004/QĐ-BGD và ĐT ngày 02-12-2004 của Bộ GD-ĐT.
2. Trần Khánh Đức, Quản lý và kiểm định chất lượng đào tạo nhân lực theo ISO và TQM. NXB Giáo dục, 2004.
3. Trần Khánh Đức, Sư phạm kĩ thuật, NXB Giáo dục, 2002.
4. Nguyễn Đình Phan, Giáo trình Quản lý chất lượng trong các tổ chức, NXB Giáo dục, 2002.
5. Lưu Thanh Tâm, Quản trị chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, NXB Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

SUMMARY

In this article, the author argues that the evaluation of the quality of education is a function of educational management. Scientifically and objectively evaluating the quality of education helps managers control, adjust and fulfill their education process, then, prevent causes which can lead to poor quality in education.